

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HSST
Ngày: 03-05-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Qui

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa

2. Ông Nguyễn Văn Mạnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 03 tháng 05 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HSST ngày 20 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979; nơi sinh: L Nơi ĐKNKTT và cư trú: đường H, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C, sinh năm 1940, con bà Lại Thị L, sinh năm 1951, cùng cư trú tại: Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Năm 2004, Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Đến nay chưa đóng án phí. Hiện chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 11/12/2018 đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thế Q, sinh năm 1984; nơi cư trú: phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1984; nơi cư trú: đường H, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 11/12/2018 tại khu vực bờ hồ Đồng Nai, thuộc tổ 8, phường I, Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Đội CSĐTTP về ma túy – Công an Tp. Bảo Lộc tiến hành kiểm tra phát hiện đồng thời lập biên bản phạm tội quả tang Trần Văn N đang tàng trữ trái phép chất ma túy khi N đang đứng cùng với anh Nguyễn Thành T và Nguyễn Thế Q. Lúc thấy lực lượng công an đến thì N dùng tay trái lấy trong túi quần Jean bên trái, phía trước đang mặc trên người ra 01 gói ni long kích thước 5,5 x 7,5cm bên trong có chứa 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng, kích thước 0,5 x 2cm bên trong có chứa bột màu trắng (theo N khai nhận là heroin) vút ra mặt đường nhựa cách chỗ N đứng khoảng 10m.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Trần Văn N khai nhận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 9/12/2018, N đến ngã tư hàng xanh, tại Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy (Heroin), bên trong chứa 22 đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa bột màu trắng của một người đàn ông làm nghề lái xe ôm, tên Bố Già (không rõ nhân thân, lý lịch) với giá 2 triệu đồng. Sau đó đem về Bảo Lộc để sử dụng dần đến ngày 11/12/2018 thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Theo Kết luận giám định số 188 ngày 13/12/2018 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu cục bột đựng trong mười đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6186 gam, loại Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về tang vật: Cơ quan CSĐT – Công an Tp. Bảo Lộc đang tạm giữ: 01 Điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số gắn sim số 033.812.0480 và 0911.281.060; một ống xi lanh có nắp màu đỏ và số tiền 1.000.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 18 tháng 03 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Hai phong bì niêm phong sau giám định mang số 188/2019 và một ống xi lanh có nắp màu đỏ.

+ Trả lại cho bị cáo : 01 Điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số gắn sim số 033.812.0480 và 0911.281.060 và số tiền 1.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với viện kiểm sát

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo N là con nghiện ma túy, vào lúc 09 giờ 50 phút ngày 11/12/2018 tại khu vực bờ hồ Đồng Nai, thuộc tổ 8, phường I, Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Đội CSĐTTP về ma túy – Công an Tp. Bảo Lộc tiến hành kiểm tra phát hiện đồng thời lập biên bản phạm tội quả tang đối tượng Trần Văn N đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo Kết luận giám định số 188 ngày 13/12/2018 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu cục bột đựng trong mười đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6186 gam, loại Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, hành vi của bị cáo là hành vi trái pháp luật nghiêm trọng. Đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, góp phần duy trì tệ nạn nghiện ngập chất ma túy trong tầng lớp thanh niên ở địa phương, xét cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung, đồng thời cũng là tạo điều kiện để bị cáo có thời gian cách ly với chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Năm 2004, Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt bị cáo N 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Đến nay chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích, phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo.

Về nhân thân: Năm 1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm , không có thu nhập nên Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[4] Đối với anh Nguyễn Thành T và anh Nguyễn Thế Q không biết và không tham gia tàng trữ trái phép với bị cáo nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Q và T.

Đối với đối tượng tên Bồ già (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo N, tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Hai phong bì niêm phong sau giám định mang số 188/2019 và một ống xi lanh có nắp màu đỏ cần tịch thu tiêu hủy

- 01 Điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số 033.812.0480 và 0911.281.060 và số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Hai phong bì niêm phong sau giám định mang số 188/2019 và một ống xi lanh có nắp màu đỏ.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn N: 01 Điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số 033.812.0480 và 0911.281.060 và số tiền 1.000.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án

(Theo biên bản giao nhận ngày 19/3/2019 giữa Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc và biên lai thu tiền số AA/2013/0000116 ngày 19/3/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)Trần Thị Qui.

- Công an thành phố Bảo Lộc;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.